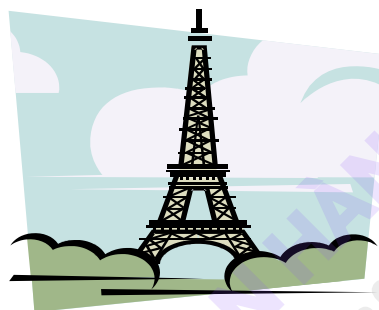


**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG LÂM**



KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM

Lớp: 5A1

Giáo viên: Đinh Thị Yến

Nguyễn Thị Giang

NĂM HỌC 2025-2026

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y-TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9-10/10	13/10-07/11	10/1-5/12	8/12-2/1/2026	5/1-30/1/2026	2/2-13/2/2026	23/2-20/3	23/3-10/4/2026	13/4-1/5/2026	4/5-22/5/2026		
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT			#			#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
	A. Phát triển vận động			#		26	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			#		10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
1	Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	K Q M Đ	Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục Bài 1	TL HD		x	x										1	
			Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục Bài 2	TL HD		x		x									1	
			Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục Bài 3	TL HD		x			x								1	
			Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục Bài 4	TL HD		x				x							1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u ồn	Nội dung	Ng u ồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
6	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi lên, xuống trên ván dốc dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m	K Q M Đ	Đi trên ván kê dốc (dài 2,5m, rộng 0,3m, một đầu kê cao 0,3m)	ND CT					x								1	
7	Giữ được thăng bằng cơ thể, nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động đi nổi bàn chân tiến, lùi	N D C T	Đi nổi bàn chân tiến, lùi	ND CT		x		x									1	
8	Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần	N D C T	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	ND CT										x			1	
9	Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh	K Q M Đ	Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh	ND CT		x				x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
10	Giữ được thăng bằng cơ thể, không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục	K Q M Đ	Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát	BC						x							1	
11	<i>Mạnh mẽ, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng khi đi theo đội hình, đội ngũ và đi đều bước</i>	Đ P	<i>Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước</i>	ĐP	x					x							1	
	* Vận động: chạy			#		2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
12	Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh	N D C T	Chạy thay đổi hướng vận động tốc độ theo đúng hiệu lệnh	ND CT						x							1	
13	Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng vận động ít nhất 3 lần theo đúng hiệu lệnh	K Q M Đ	Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh	ND CT									x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
19	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m không chệch ra ngoài	N D C T	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m	ND CT		x		x									1	
20	Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò trong đường zíc zắc (có 7 điểm zíc zắc, mỗi điểm cách nhau 1,5m) đúng yêu cầu	K Q M Đ	Bò trong đường zíc zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m	ND CT					x								1	
21	Mạnh dạn, nhanh nhẹn, khéo léo khi bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m liên tục, không chạm	N D C T	Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m	ND CT											x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
27	Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	N D C T	Ném xa bằng 1 tay	ND CT							X						1	
28	Ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam	N D C T	Ném xa bằng 2 tay	ND CT								X					1	
29	Biết ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m	K Q M Đ	Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m	BC		x									x		1	
30	Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	K Q M Đ	Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TL HD										x			1	
31	Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	T L H D	Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay	TL HD		x					X						1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
42	Thực hiện được các loại cử động gập, mở lần lượt ngón tay	K Q M Đ	Gập, mở lần lượt từng ngón tay	KQ MĐ				x									1	
43	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay bẻ, nắn	N D C T	Bẻ, nắn	ND CT					x								1	
44	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay tô, đồ theo nét	N D C T	Tô, đồ theo nét chữ cái, chữ số	ND CT						x							1	
45	Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ	B C	Tô màu hình vẽ	ND CT									x				1	
46	Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	K Q M Đ	Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số	KQ MĐ								X					1	
47	Cắt, xé được theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản	K Q M Đ	Cắt, xé theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản	BC		x						X					1	
48	Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu	K Q M	Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối	KQ MĐ									x				1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT	
							TM N	BT	GĐ	NN	TGT V	MX	TGĐ V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		Cộng
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N gu ồn	Nội dung	Ng u ồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
65	Có kỹ năng sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo, khéo léo	K Q M Đ	Cách sử dụng đồ dùng ăn uống	ND CT		x		x									1	
66	Biết sử dụng thiết bị vệ sinh đúng cách	K Q M Đ	Nội quy khu vực vệ sinh	ND CT		x	x										1	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe			#		3	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
67	Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày	K Q M Đ	Mời cô, mời bạn khi ăn	KQ MĐ			x										1	
			Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa	KQ MĐ				x									1	
			Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	ĐP	x			x									1	
			Không uống nước lã, ăn quả vật ngoài đường	KQ MĐ					x								1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
87	Biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng/ đồ chơi quen thuộc	N D C T	Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc	ND CT					x								1	
88	Biết so sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi	N D C T	So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi.	ND CT						x							1	
89	Biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	N D C T	Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng	ND CT		x			x								1	
	* Phương tiện giao thông			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
90	Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	N D C T	Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu	ND CT		x								x			1	
91	Biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông	A T G T	Quy định đảm bảo an toàn, thực hiện kỹ năng an toàn khi đi bộ	AT GT	x									x			1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
95	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật.	N D C T	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại con vật	ND CT		x							x				1	
96	Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả	N D C T	Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả	ND CT		x					X						1	
97	Biết so sánh, phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu	N D C T	So sánh, phân loại cây con vật theo 2-3 dấu hiệu	ND CT									x				1	
98	Biết so sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu	N D C T	So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2-3 dấu hiệu	ND CT							X						1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
101	Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống	B C	Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống	BC		x									x		1	
102	Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm	N D C T	Thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm	ND CT											x		1	
103	Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa	N D C T	Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa	ND CT		x									x		1	
104	Dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra	B C	Dấu hiệu dự báo về sự xuất hiện của một số hiện tượng tự nhiên	BC		x									x		1	
	* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
105	Nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	N D C T	Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	ND CT		x									x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
	*Nước			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
106	Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	N D C T	Các nguồn nước trong môi trường sống	ND CT											x		1	
			Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây	ND CT											x		1	
			Một số đặc điểm, tính chất của nước	ND CT											x		1	
			Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước	ND CT		x									x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bảng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQ MĐ						x							1	
			So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bảng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQ MĐ		x					X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQ MĐ		x							x				1	
			So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	KQ MĐ		x										x	1	
115	Biết thêm bớt tạo sự = nhau trong pv 10	K Q M Đ	Thêm bớt các nhóm đối tượng trong pv 6	KQ MĐ					x								1	
			Biết thêm bớt tạo sự = nhau trong pv 7	KQ MĐ						x							1	
			Biết thêm bớt tạo sự = nhau trong	KQ MĐ							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			pv 8															
			Biết thêm bớt tạo sự = nhau trong pv 9	KQ MĐ									x				1	
			Biết thêm bớt tạo sự = nhau trong pv 10	KQ MĐ												x	1	
116	Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6, đếm và nói kết quả	K Q M Đ	Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khâu và đếm trong phạm vi 6	ND CT					x								1	
			Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khâu và đếm trong phạm vi 7	ND CT						x							1	
			Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khâu và đếm trong phạm vi 8	ND CT							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khâu và đếm trong phạm vi 9	ND CT									x				1	
			Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khâu và đếm trong phạm vi 10	ND CT												x	1	
117	Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	K Q M Đ	Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh	ND CT		x			x								1	
			Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh	ND CT		x				x							1	

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									VNT Y- TTH	Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N			
							5	4	4	4	4	2	4	3	3			
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
121	Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 4 đối tượng (ABCD, AABB, ABBA) và tiếp tục thực hiện sao chép lại	K Q M Đ	So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA)	ND CT		x		x									1	
122	Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp	K Q M Đ	Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích	ND CT				x									1	
	4. So sánh , đo lường			#		2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#		
123	Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng)	B C	Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	ND CT		x								x			1	
			Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	ND CT		x								x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	ND CT								X					1	
124	<i>Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản</i>	<i>Đ P</i>	<i>Thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản</i>	<i>ĐP</i>	<i>x</i>						X						1	
	5. Hình dạng			#		2	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
125	Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối vuông và khối chữ nhật	K Q M Đ	Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối vuông và khối chữ nhật	ND CT		x	x										1	
126	Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ.	K Q M Đ	Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế	ND CT		x				x							1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
131	Xác định được vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn	N D C T	Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn	ND CT				x									1	
132	Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày	B C	Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai	ND CT		x									x		1	
133	Gọi được tên các ngày trong tuần theo thứ tự	B C	Gọi tên các ngày trong tuần	ND CT		x									x		1	
134	Nói được ngày trên đồng hồ và giờ trên đồng hồ/điện thoại	B C	Nhận biết ngày trên đồng hồ và giờ trên đồng hồ/điện thoại	BC		x						X					1	
135	Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự	B C	Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự	BC		x									x		1	
136	Gọi được tên các mùa trong năm theo thứ tự	B C	Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự	BC		x									x		1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
144	Kể được tên và nêu được một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước	N D C T	Tên và nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước: Đồ Sơn, Cát Bà, Đảo Dấu, Từ Lương Xâm, Miếu Trung Hành...	ND CT												x	1	
145	<i>Nhận biết, phân biệt được Lá Cờ của 1-2 quốc gia</i>	<i>Đ P</i>	<i>Lá Cờ của VN</i>	<i>ĐP</i>	x											x	1	
	III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ			#	#	33	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
	A. Nghe hiểu lời nói			#	#	10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
146	Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa	N D C T	Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài)	ND CT						x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
147	Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ	B C	Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân (được 3-4 yêu cầu liên tiếp)	ND CT							X						1	
			<i>Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) ngày 22/12</i>	ĐP x						x							1	
148	Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	N D C T	Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp	ND CT							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp	ND CT		x				x							1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGTV	ND CT		x					X						1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề Mùa xuân	ND CT		x						X					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGDV	ND CT		x							x				1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT	ND CT		x								x			1	
			Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc dân gian của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN	ND CT		x									x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, về của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề Gia đình	ND CT					x								1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, về của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp	ND CT						x							1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, về của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGTV	ND CT							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề Mùa xuân	ND CT								X					1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGDV	ND CT									x				1	
			Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè của địa phương phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT	ND CT										x			1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
152	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	K Q M Đ	Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	KQ MĐ						x							1	
	B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày			#		10	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
153	<i>Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được</i>	K Q M Đ	<i>Kể trình tự SVHT xảy ra trong cuộc sống gia đình hàng ngày của trẻ</i>	ĐP	x				x								1	
			<i>Kể trình tự SVHT xảy ra về TGTV</i>	ĐP	x						X						1	
154	Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu	N D C T	Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu	ND CT									x				1	
155	Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh	K Q M Đ	Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh	KQ MĐ						x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
158	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện	K Q M Đ	Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề Trường Mầm non	ND CT		x	x										1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề Bản thân	ND CT		x	x										1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề Gia đình	ND CT		x			x								1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp	ND CT		x				x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề TGTV	ND CT		x					X						1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề Mùa xuân	ND CT		x						X					1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề TGĐV	ND CT		x							x				1	
			Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi và chủ đề PTGT	ND CT		x								x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi chủ đề Gia đình	ND CT					x								1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi chủ đề Nghề nghiệp	ND CT						x							1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi chủ đề TGTV	ND CT							X						1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi Mùa xuân	ND CT								X					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi TGDV	ND CT									x				1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi PTGT	ND CT										x			1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi HTTN	ND CT											x		1	
			Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao của địa phương phù hợp độ tuổi VNTY- TTH	ND CT												x	1	
160	Có khả năng hiểu và chơi các trò chơi dân gian phù hợp độ tuổi	Đ P	Chơi các trò chơi dân gian	ĐP	x							X					1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			trong giao tiếp															
165	Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp	K Q M Đ	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"... phù hợp với tình huống trong giao tiếp	ND CT				x									1	
166	Biết tự điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	K Q M Đ	Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	KQ MĐ				x									1	
167	Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?"	N D C T	Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác	ND CT											x		1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT	
							TM N	BT	GĐ	NN	TGT V	MX	TGĐ V	PTG T	HTT N			VNT Y- TTH
							5	4	4	4	4	2	4	3	3			3
	Mục tiêu	N gu ồn	Nội dung	Ng u ồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			nói: "tại sao?", "như thế nào?"															
			Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?"	ND CT								x				1		
168	Không nói tục, chửi bậy	B C	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong trường , lớp	BC			x										1	
			Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong gia đình	BC					x								1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Ng u ồn	Nội dung	Ng u ồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
	C. Làm quen với việc đọc - viết			#		13	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
169	Biết tự chọn sách để "đọc" và xem	K Q M Đ	Tự chọn sách để "đọc" và xem	KQ MĐ							X						1	
170	Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân	K Q M Đ	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề TGDV	KQ MĐ									x				1	
			Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề VNTY-TTH	KQ MĐ												x	1	

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			hoa															
			Nhận dạng các chữ cái e ê trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x			x								1	
			Nhận dạng các chữ cái u ư trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x				x							1	
			Nhận dạng các chữ cái b d đ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x				x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nhận dạng các chữ cái I,t,c trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x							x				1	
			Nhận dạng các chữ cái n,m,l trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x						X					1	
			Nhận dạng các chữ cái h,k trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT							X							
			Nhận dạng các chữ cái p,q trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x					X						1	
			Nhận dạng các chữ cái g, y trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa	ND CT		x								x			1	

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề Bản thân	TL HD				x									1	
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề Gia đình	TL HD					x								1	
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề Nghề nghiệp	TL HD						x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề TGTV	TL HD							X						1	
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề Mùa xuân	TL HD								X					1	
			Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề TGDV	TL HD									x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
187	Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày	K Q M Đ	Giặt khăn, phơi khăn	TL HD		x	x										1	
			Vắt nước cam	TL HD		x			x								1	
			Rót nước mời khách	TL HD		x			x								1	
			Gọt củ, quả	TL HD		x							x				1	
			Sắp, dọn bàn ăn	TL HD		x			x								1	
			Trộn Salat	TL HD		x				x							1	
			Phơi quần áo	TL HD		x		x									1	
			Làm bánh trôi	TL HD		x					X						1	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
201	Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi	K Q M Đ	Thực hiện 1 số quy định của lớp	ND CT		x	x										1	
			Thực hiện một số quy định ở gia đình Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép, trật tự khi ăn - ngủ	ND CT					x								1	
			Thực hiện một số quy định nơi công cộng đi bên phải lề đường	ND CT										x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
207	Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.	N D C T	Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn.	ND CT			x										1	
208	Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn)	K Q M Đ	Cách đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết	BC				x									1	
	2. Quan tâm đến môi trường			#		1	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
209	Thích chăm sóc con vật	K Q M Đ	Bảo vệ, chăm sóc con vật	ND CT									x				1	
210	Thích chăm sóc cây	K Q M Đ	Bảo vệ, chăm sóc cây cối	ND CT							X						1	
211	Bỏ rác đúng nơi quy định	K Q M Đ	Bỏ rác đúng nơi quy định	ND CT											x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT	
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N			VNT Y- TTH
							5	4	4	4	4	2	4	3	3			3
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
214	Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	K Q M Đ	- Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	ND CT							X						1	
			- Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	ND CT											x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Gia đình	KQ MĐ					x								1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Nghề nghiệp	KQ MĐ						x							1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGTV	KQ MĐ							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	Nguồn	Nội dung	Nguồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Mùa xuân	KQ MĐ								X					1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề TGDV	KQ MĐ									x				1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề PTGT	KQ MĐ										x			1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề HTTN	KQ MĐ											x		1	
			Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề VNTY- TTH	KQ MĐ												x	1	
216	Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình	K Q M Đ	Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình chủ đề TGĐV	KQ MĐ									x				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình chủ đề Mùa xuân	KQ MĐ								X					1	
			Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình chủ đề VNTY	KQ MĐ												x	1	
	B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			#		29	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	#	
217	Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	N D C T	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	ND CT									x				1	
218	<i>Thích nghe và nhận biết các nhạc cụ âm nhạc khác nhau</i>	Đ P	<i>Thích nghe và nhận biết các nhạc cụ âm nhạc khác nhau</i>	ĐP	x							X					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
219	Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	N D C T	Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	ND CT			x										1	
220	Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	K Q M Đ	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát chủ đề Trường mầm non	ND CT		x	x										1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát chủ đề Bản thân	BC		x		x									1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát chủ đề Gia đình	BC		x			x								1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát chủ đề Nghề nghiệp	BC		x				x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát TGTV	BC		x					X						1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát Mùa xuân	BC		x						X					1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát TGDV	BC		x							x				1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát PTGT	BC		x								x			1	
			Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát HTTN	BC		x									x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc chủ đề TGĐV	ND CT		x							x				1	
			Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc VNTY- TTH	ND CT												x	1	
223	Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	K Q M Đ	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu CĐ BẢN THÂN	ND CT				x									1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chủ đề NGHỀ NGHIỆP	ND CT		x				x							1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chủ đề Tết	ND CT								X					1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chủ đề thế giới thực vật	ND CT							X						1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chủ đề thể PTGT	ND CT		x								x			1	
			Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu chủ đề thể HTTN	ND CT											x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề Gia đình	ND CT		x			x								1	
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề Nghề nghiệp	ND CT		x				x							1	
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề Mùa xuân	ND CT		x						X					1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG									VNT Y- TTH	Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT	
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N				
							5	4	4	4	4	2	4	3	3				3
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026			
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề TGTV	ND CT		x				X							1		
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề TGDV	ND CT		x						x						1	
			Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu gần gũi xung quanh để tạo ra các sản phẩm chủ đề PTGT	ND CT		x								x				1	

[illegible]

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong nhọn, đường dích dắc CĐ NGHỀ NGHIỆP - Vẽ bút sáp, vẽ màu nước	ND CT						x							1	
			Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong nhọn, đường dích dắc CĐ TGDV - Vẽ bút sáp, vẽ màu nước	ND CT									x				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
		K Q M Đ	Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong nhọn, đường đích đặc TGTV - Vẽ bút sáp, vẽ màu nước	ND CT							X						1	
			Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: Vẽ nét cong tròn, nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong nhọn, đường đích đặc CĐ PTGT - Vẽ bút sáp, vẽ màu nước	ND CT										x			1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GĐ	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
226	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	K Q M Đ	- Cắt theo đường thẳng, đường cong, đường bao, Kỹ năng lấy hồ, bôi hồ, đặt đúng vị trí, miết, hong khô để tạo sản phẩm chủ đề Trường Mầm non	ND CT		x	x										1	
226	Biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	K Q M Đ	- Cắt theo đường thẳng, đường cong, đường bao, Kỹ năng lấy hồ, bôi hồ, đặt đúng vị trí, miết, hong khô để tạo sản phẩm chủ đề GĐ	ND CT		x			x								1	
			Phối hợp các kỹ năng xé, dán tạo sản phẩm chủ đề Động vật	ND CT		x							x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối: Xoay tròn, ấn bẹt, lăn dọc, lầm lõm, bẻ lóc, uốn cong, vuốt nhọn, véo miết...trong chủ đề Gia đình	ND CT		x			x								1	
			Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối: Xoay tròn, ấn bẹt, lăn dọc, lầm lõm, bẻ lóc, uốn cong, vuốt nhọn, véo miết...trong chủ đề TGDV	ND CT									x				1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Phối hợp các kỹ năng xếp hình, gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: - Xếp chồng, xếp bố cục, xếp dẹt - Gấp đôi, gấp ba, gấp bốn, miết dọc, lộn giấy chủ đề TGDV	ND CT									x				1	
			Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình, Gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối CĐTGTV	ND CT							X						1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N gu ồn	Nội dung	Ng u ồn			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Phối hợp các kĩ năng xếp hình , gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: - Xếp chồng, xếp bố cục, xếp dẹt - Gấp đôi, gấp ba, gấp bốn, miết dọc, lộn giấy chủ đề PTGT	ND CT										x			1	
			phối hợp các kĩ năng xếp hình , Gấp để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối CĐ HTTN	ND CT											x		1	

[illegible]

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT- ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộ ng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
			Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp gắn gũi trong cuộc sống để tạo ra sản phẩm theo ý thích phù hợp chủ đề Mùa xuân	ND CT								X					1	
			Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp gắn gũi trong cuộc sống để tạo ra sản phẩm theo ý thích phù hợp chủ đề TGDV	ND CT							X						1	
			Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp gắn gũi trong cuộc sống để tạo ra sản phẩm theo ý thích phù hợp chủ đề TGDV	ND CT									x				1	

tt	Mục tiêu năm		Nội dung năm		PTC T	MT-ND cốt lõi	DỰ KIẾN PHÂN PHỐI VÀO CHỦ ĐỀ/THÁNG										Cộng	Ghi chú về sự điều chỉnh so với kế hoạch của NT
							TM N	BT	GD	NN	TGT V	MX	TGD V	PTG T	HTT N	VNT Y- TTH		
							5	4	4	4	4	2	4	3	3	3		
	Mục tiêu	N g u n	Nội dung	Ng u n			8/9- 10/1 0	13/1 0- 07/1 1	10/1 1- 5/12	8/1 2- 2/1/ 202 6	5/1 - 30/1/ 2026	2/2 - 13/2/ 2026	23/2 - 20/3	23/3 - 10/4 /202 6	13/4 - 1/5/2 026	4/5- 22/5/ 2026		
235	Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	K Q M Đ	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình (chủ đề Gia đình)	ND CT					x								1	
			Nói lên ý tưởng tạo hình của mình (chủ đề TGĐV)	ND CT									x				1	
			Nói lên ý tưởng tạo hình của mình (chủ đề PTGT)	ND CT										x			1	
236	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	K Q M Đ	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình	ND CT									x				1	
CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ							54	54	53	48	46	23	47	34	37	34		
TRONG ĐÓ: - Lĩnh vực thể chất							20	19	14	12	7	5	7	6	5	5		
- Lĩnh vực nhận thức							7	7	8	9	11	3	11	9	16	11		
- Lĩnh vực ngôn ngữ							11	12	12	11	11	6	9	7	5	7		
- Lĩnh vực TCKNXH							9	10	10	8	5	2	4	4	3	4		
- Lĩnh vực thẩm mỹ							7	6	9	8	12	7	16	8	8	7		

II. DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ TRONG NĂM

tt	Chủ đề	Nhánh chủ đề		Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
1	Trường Mầm non Từ 8/9- 10/10/2025	1	Rèn nề nếp	1	Từ 8/9 đến 12/9/2025	Đinh Thị Yến+ Nguyễn Thị Giang	
		2	Lớp học thân thiện của bé	1	Từ 15/9 đến 19/9/2025	Đinh Thị Yến	
		3	Bé và bạn bè	1	Từ 22/9 đến 26/9/2025	Nguyễn Thị Giang	
		4	An toàn trong trường MN	1	Từ 29/9 đến 3/10/2025	Đinh Thị Yến	
		5	Bé vui tết trung thu	1	Từ 6/10 đến 10/10/2025	Nguyễn Thị Giang	
2	Bản thân Từ 13/10 - 7/11/2025	1	Tôi là ai	1	Từ 13/10 đến 17/10/2025	Đinh Thị Yến	
		2	Tôi lớn lên như thế nào	1	Từ 20/10 đến 24/10/2025	Nguyễn Thị Giang	
		3	Tôi có thể làm được gì	1	Từ 27/10 đến 31/10/2025	Đinh Thị Yến	
		4	Bé phòng tránh xâm hại cơ thể	1	Từ 3/11 đến 7/11/2025	Nguyễn Thị Giang	
3	Ngôi nhà và những người thân của bé Từ ngày 10/11 –	1	Ngôi nhà và những người thân của bé	1	Từ 10/11 đến 14/11/2025	Đinh Thị Yến	
		2	Ngày 20/11	1	Từ 17/11 đến 21/11/2025	Nguyễn Thị Giang	
		3	Đồ dùng gia đình	1	Từ 24/11 đến 28/11/2025	Đinh Thị Yến	

	5/12/2025	4	Nhu cầu và sở thích của gia đình	1	Từ 1/12 đến 5/12/2025	Nguyễn Thị Giang	
4	Nghề bé biết Từ 8/12 – 2/1/2026	1	Một số nghề phổ biến	1	Từ 8/12 đến 12/12/2025	Đinh Thị Yến	
		2	Chú bộ đội	1	Từ 15/12 đến 19/12/2025	Nguyễn Thị Giang	
		3	Lớn lên bé làm nghề gì	1	Từ 22/12 đến 26/12/2025	Đinh Thị Yến	
		4	Bác nông dân và hạt gạo	1	Từ 29/12/2025 đến 02/01/2026	Nguyễn Thị Giang	
5	TGTV Từ 5/1 – 30/1/2026	1	Sự phát triển của cây	1	Từ 5/01 đến 9/01/2026	Đinh Thị Yến	
		2	Rau, củ và các món ăn chế biến từ rau, củ	1	Từ 12/1 – 16/1/2026	Nguyễn Thị Giang	
		3	Muôn hoa khoe sắc	1	Từ 19/01 đến 23/01/2026	Đinh Thị Yến	
		4	Ăn quả cho bé thêm xinh	1	Từ 26/1 đến 30/1/2026	Nguyễn Thị Giang	
6	Mùa xuân (Từ 2/2/2026 – 13/2/2026)	1	Bé vui đón tết	1	Từ 2/02 đến 6/02/2026	Đinh Thị Yến	
		2	Lễ hội mùa xuân	1	Từ 9/02 đến 13/02/2026	Nguyễn Thị Giang	
7	TGDV Từ ngày 23/2 – 20/3/2026	1	Bé thích nuôi con vật nào	1	Từ 23/02 đến 28/02/2026	Đinh Thị Yến	
		2	Con vật sống dưới nước	1	Từ 2/03 đến 6/03/2026	Nguyễn Thị Giang	
		3	Bướm xinh và những người bạn	1	Từ 9/3 đến 13/03/2026	Đinh Thị Yến	
		4	Muông thú rừng xanh	1	Từ 16/03 đến 20/03/2026	Nguyễn Thị Giang	
8	PTGT Từ 23/3 – 10/4/2026	1	PTGT đường bộ	1	Từ 23/03 đến 27/03/2026	Đinh Thị Yến	
		2	PTGT đường thủy	1	Từ 30/03 đến 3/04/2026	Nguyễn Thị Giang	

		3	Tham gia giao thông an toàn	1	Từ 6/ 4 đến 10/ 04/2026	Đinh Thị Yến	
						Nguyễn Thị Giang	
9	Hiện tượng tự nhiên Từ 13/4 – 1/5/2026	1	Nước và những điều lý thú	1	Từ 13/04 đến 17/04/2026	Đinh Thị Yến	
		2	Mùa hè	1	Từ 20/04 đến 24/04/2026	Nguyễn Thị Giang	
		3	Bé bảo vệ môi trường	1	Từ 27/04 đến 1/05/2026	Đinh Thị Yến	
10	VN tôi yêu- Trường Tiểu học Từ 4/5/2026 – 22/5/2026	1	HP quê em	1	Từ 4/05 đến 8/05/2026	Nguyễn Thị Giang	
		2	Bác Hồ kính yêu	1	Từ 11/05 đến 15/05/2026	Đinh Thị Yến	
		3	Bé biết gì về trường tiểu học	1	Từ 18/05 đến 22/05/2026	Nguyễn Thị Giang	

III. DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG HỌC

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển							
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		TC KNXH
			Khám phá	Toán	Chữ cái	Thơ, truyện	Tạo hình	Âm nhạc	
Trường Mầm non	1	-Rèn KN rửa tay bằng xà phòng -Rèn KN lau mặt -Rèn KN đánh răng			Nhận biết ký hiệu ca, khăn				Thực hiện 1 số qui định của lớp
	2	Đi bằng mép ngoài bàn chân"	KP Trường Mn			Thơ: Cô giáo của em	Vẽ trường mầm non	Dạy hát: Cô giáo miền xuôi	
	3	Tung bóng lên cao và bắt bóng		Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ		Truyện Truyện thỏ trắng đi học	vòng tặng bạn	Dạy hát: Trường MG yêu thương	
	4	Nhảy lò cò 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu		Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác	LQ chữ cái o - ô - ơ		Cắt biển báo cấm lửa		Dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm khi hỏa hoạn
	5	" Tung, đập bắt bóng tại chỗ		Nhận biết, gọi tên , khối vuông, khối chữ nhật,và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế		Truyện : Sự tích chú cuội cung trăng	Cắt dán đèn lồng	Dậy VĐ : Rước đèn dưới trăng	
	Tổng số	4	1	3	1	3	4	2	2

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển							
		Thức ăn	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		Tổng số
Bản thân	1	"Đi khuyu gối"		Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn		Thơ: Phải là 2 tay		Dạy hát: Thật đáng chê	Nói lời yêu thương
	2	"Đi nổi bàn chân tiến lùi"	Bé lớn lên như thế nào			Truyện: giấc mơ kỳ lạ	Vẽ bạn trai bạn gái	vỗ tay theo tiết tấu phối hợp Bài : Mời bạn ăn	
	3	Bò bằng bàn tay và bàn chân giữa 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 4-5m		So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABCD, AABB, ABBA)	Nhóm chữ cái a - ã - â		Nặn người	Dạy hát : Năm ngón tay ngoan	
	4	Bật qua vật cản cao 15-20cm	Nhận biết số điện thoại nóng			- Kể lại Một ngày của bé	: Kính mắt của bé		Dạy trẻ KN tự bảo vệ bản thân phòng chống xâm hại
	Tổng số	4	2	2	1	3	3	3	2
Gia đình bé yêu	1	"Đi trên ván kê dốc"	KP đồ dùng trong gia đình			-Thơ : Mẹ ốm		Dạy hát: bàn tay mẹ	Mẹ của chúng mình
	2	Chạy chậm 100 - 120m		Số 6 tiết 1		Thơ: Bàn tay cô giáo	Trang trí bưu thiếp tặng cô	Dạy hát: Bông hồng tặng cô	
	3	Tiết học : Bò trong đường zig zắc qua 7 điểm, mỗi điểm cách nhau 1,5m		Số 6 tiết 2		Truyện: Ba cô gái	Nặn cái làn	Dạy múa: Gia đình nhỏ- Hạnh phúc to	

Tên chủ đề	Nhấn h	Lĩnh vực phát triển							
		Tiêu chí đánh giá	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		Tổng số
Nghề bé biết	4	Tiết học: Bật tách chân, khớp chân liên tục qua 7 ô		Số 6 tiết 3	Nhóm chữ cái e - ê	- Đóng kịch: Tích chu	Tap dề tặng mẹ		
	Tổng số	4	1	3	1	4	3	3	1
	1	"Đi trên dây"	KP một số nghề	Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế		- Thơ: Be làm bao nhiêu nghề		VĐ : Cháu yêu cô chú CN	
	2	Đi thay đổi hướng theo hiệu lệnh"		Số 7 tiết 1		Chú bộ đội hành quân trong mưa		Dạy hát : Cháu hát về đảo xa	Cháu yêu chú bộ đội
	3	Đi thăng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát		Số 7 tiết 2	Nhóm chữ cái u - ư	- Thơ: Cái bát xinh xinh	cái cuốc xinh xắn		
TGTV	4	Chạy thay đổi hướng vận động tốc độ theo đúng hiệu lệnh		Số 7 tiết 3	Nhóm chữ cái b, d, đ	Truyện: Ba anh em		Dạy hát : Hạt gạo làng ta	
	Tổng số	4	1	4	2	4	1	3	1
	1	Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian	khám phá cây lúa			Thơ Cây dừa		- Dạy hát: Em yêu cây xanh	Em yêu cây xanh
	2	Ném xa bằng 1 tay		Số 8 tiết 1	Nhóm chữ cái h, k		vẽ hoa mùa xuân	Dạy hát: Vườn cây của ba	
	3	Ném trúng đích ngang ở khoảng		Số 8 Tiết 2		Truyện: Hoa mào gà	Xé dán hoa	Dạy VĐ: Bài Hoa trong	

Tên chủ đề	Nhấn h	Lĩnh vực phát triển							
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		Tổng số
		cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay						vườn	
	4	Bật xa tối thiểu 50cm		Số 8 Tiết 3	nhóm chữ cái p,q	Truyện: sự tích cây vú sữa	Nặn mâm ngũ quả		
	Tổng số	4	1	3	2	3	3	3	1
TẾT - MÙA XUÂN	1	Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong 5-7 giây		Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo		Truyện sự tích bánh chưng bánh giầy		- VD: Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp “Sắp đến tết rồi”	Bé yêu ngày tết quê em
	2	Ném xa bằng 2 tay		Nhận biết giờ đúng	Nhóm chữ cái n - l - m	Thơ Hoa cúc vàng		- Dạy hát: Ngày tết quê em	
	Tổng số	2	0	2	1	2	1	2	0
TGDV	1	Chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh		Khám phá 1 số con vật nuôi trong gia đình		Truyện: chú gà trống kiêu căng		Dạy hát: Chú mèo con	Bé làm gì với con vật nuôi
	2	Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật		Số 9 tiết 1		Thơ nàng tiên ốc	Xé dán đàn cá bơi	Dạy VĐ múa Chú ếch con	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển							
		Thể chất	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		Tổng số
PTGT	3	Giữ bóng bằng 2 chân, 2 cẳng tay kết hợp đi tiến về phía trước 2m		Số 9 Tiết 2	Nhóm chữ i, t, c	- Thơ: Mèo đi câu cá	Bé sáng tạo con vật từ lá cây		
	4	Bật nhảy từ trên cao xuống (cao 40-45cm)		Số 9 Tiết 3		Đóng kịch chú dê đen	Nặn con voi	Dạy hát: Chú voi con	
	Tổng số	4		3	1	4	4	3	1
PTGT	1	Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Tìm hiểu PTGT đường bộ			Truyện : Kiến thi an toàn giao thông	- Vẽ ngã tư đường phố	Dạy hát: Đèn xanh đèn đỏ	
	2	Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay		Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau	Nhóm chữ cái g, y	Thơ giúp bà	- Xé dán thuyền trên biển		
	3	Nhảy lò cò 5m		Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo		Đóng kịch: Qua đường		Dạy VĐ: Đường em đi	AT khi tham gia GT
	Tổng số	3	1	2	1	3	2	2	1
Hiện tượng tự nhiên	1	Bò chui qua ống dài 1,5 x 0,6m	Một số đặc điểm, tính chất của nước			Truyện: Giọt nước tí xíu	Vẽ quang cảnh mùa hè	Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với	
	2	Đi, đập và bắt bóng này	KP mùa hè		Nhóm chữ cái v, r	Truyện: Sơn Tinh Thủy Tinh		Dạy hát: Đùng đi đằng kia có mưa	

Tên chủ đề	Nhánh	Lĩnh vực phát triển							
		Thủ công	Nhận thức		Ngôn ngữ		Thẩm mỹ		Tổng số
		Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m		Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai		Thơ trắng ời từ đâu đến		Dạy VĐ: Em bé và hạt mưa	Bé bảo vệ MT
	3								
	Tổng số	3	2	1	1	3	1	3	1
Việt nam tôi yêu- Trường tiểu học	1	Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm		Số 10 tiết 1	Nhóm chữ cái s,x	Thơ: Bến cảng HP		dạy hát: Em yêu mùa hè quê em	
	2	Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m		Số 10 tiết		Truyện: Quả táo của Bác Hồ		Dạy múa Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ	Bác Hồ của em
	3	Chuyền, bắt bóng qua đầu chuyền ra sau lưng hoặc ra phía trước		Số 10 tiết 3		Thơ Bé vào lớp 1	vẽ trường tiểu học	dạy hát : cháu vẫn nhớ trường Mn	
	Tổng số	3	0	3	1	3	1	3	1
Cộng tổng số HĐH cả năm		38	9	26	13	32	22	28	12

Đặng Lâm, ngày 20 tháng 8 năm 2025

GIÁO VIÊN SOẠN

KHỐI TRƯỞNG

TM NHÀ TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Yến

Đinh Thị Yến

Phạm Thị Bắc

Nguyễn Thị Giang

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:55 16/12/2025
bởi Lê Thị Thu Trang (codl_trangitt) – Trường MN Đăng Lâm